

CHÍNH PHỦ  
Số: 117/2008/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
Hà Nội, ngày 14 tháng 11 năm 2008

**NGHỊ ĐỊNH**  
**Về phòng thủ dân sự**

**CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Quốc phòng ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng,

**NGHỊ ĐỊNH:**

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị định này quy định về nhiệm vụ; cơ chế bảo đảm đầu tư; tổ chức, huấn luyện; phòng chống khắc phục hậu quả các loại vũ khí công nghệ cao, vũ khí hạt nhân, vũ khí hóa học, sinh học (gọi chung là vũ khí hủy diệt lớn) và các thảm họa do thiên nhiên hoặc con người gây ra; trách nhiệm của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là cấp tỉnh), Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh (sau đây gọi chung là cấp huyện), Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là cấp xã), các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức kinh tế (sau đây gọi chung là cơ quan, tổ chức) trong phòng thủ dân sự.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Nghị định này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân là công dân Việt Nam; cơ quan, tổ chức, cá nhân là người nước ngoài sinh sống và hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam.

Trường hợp điều ước quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên có quy định thì áp dụng quy định của điều ước quốc tế đó.

**Điều 3. Giải thích từ ngữ**

Trong Nghị định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Phòng thủ dân sự*: là bộ phận của hệ thống phòng thủ quốc gia, gồm các biện pháp chủ động phòng, chống chiến tranh hoặc thảm họa do thiên nhiên hoặc do con người gây ra, dịch bệnh nguy hiểm; thực hiện phòng, chống, khắc phục hậu quả thảm họa, bảo vệ nhân dân, bảo vệ hoạt động của cơ quan, tổ chức và nền kinh tế quốc dân.

2. *Thảm họa*: là những biến động do thiên nhiên, dịch bệnh nguy hiểm hoặc do con người gây ra hoặc do hậu quả chiến tranh làm thiệt hại nghiêm trọng về người, tài sản, môi trường tự nhiên.

#### **Điều 4. Nguyên tắc, phương châm hoạt động phòng thủ dân sự**

1. Tuân thủ hoạt động quốc phòng, an ninh do pháp luật quy định.
2. Phòng thủ dân sự đặt dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng, sự quản lý thống nhất của Chính phủ, trực tiếp là sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp và người đứng đầu các cơ quan, tổ chức; phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân.
3. Phòng thủ dân sự được tổ chức từ Trung ương đến địa phương, cơ sở và theo vùng lãnh thổ. Người đứng đầu các cơ quan, tổ chức chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện phòng thủ dân sự.
4. Thực hiện phương châm phòng là chính; phát huy vai trò của lực lượng tại chỗ, phương tiện tại chỗ, chỉ huy tại chỗ, hậu cần tại chỗ; tích cực, chủ động, kịp thời phòng tránh, khắc phục hậu quả.

#### **Điều 5. Quản lý nhà nước về phòng thủ dân sự**

1. Nội dung quản lý nhà nước:
  - a) Ban hành, tổ chức thực hiện các văn bản pháp luật về phòng thủ dân sự;
  - b) Lập quy hoạch, kế hoạch chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự;
  - c) Tuyên truyền, phổ biến pháp luật của Nhà nước, quy định của địa phương, kiến thức về phòng thủ dân sự đến toàn dân;
  - d) Chỉ đạo, điều hành phòng thủ dân sự;
  - đ) Quy định và hướng dẫn thực hiện công tác bảo đảm cho phòng thủ dân sự;
  - e) Thanh tra, kiểm tra, sơ kết, tổng kết, khen thưởng, xử lý vi phạm về phòng thủ dân sự.
2. Trách nhiệm quản lý nhà nước:
  - a) Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về phòng thủ dân sự;
  - b) Bộ Quốc phòng chủ trì giúp Chính phủ thực hiện chức năng quản lý nhà nước về phòng thủ dân sự thuộc lĩnh vực được phân công trên phạm vi cả nước;
  - c) Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình chịu trách nhiệm trước Chính phủ thực hiện quản lý nhà nước về phòng thủ dân sự thuộc lĩnh vực được phân công trên phạm vi cả nước;
  - d) Ủy ban nhân dân các cấp trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình thực hiện quản lý nhà nước về phòng thủ dân sự tại địa phương.

#### **Điều 6. Chỉ đạo phòng thủ dân sự**

1. Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo phòng thủ dân sự trong phạm vi cả nước.

2. Bộ trưởng Bộ Quốc phòng giúp Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo về phòng thủ dân sự thuộc lĩnh vực được phân công.

Tư lệnh quân khu giúp Bộ trưởng Bộ Quốc phòng chỉ đạo, hướng dẫn về phòng thủ dân sự thuộc lĩnh vực được phân công ở các địa phương trên địa bàn quân khu.

Cơ quan quân sự địa phương cấp tỉnh, cấp huyện và Ban chỉ huy quân sự cấp xã tham mưu cho Ủy ban nhân dân cùng cấp về công tác phòng thủ dân sự theo dự chỉ đạo của Bộ Quốc phòng và Bộ Tư lệnh quân khu.

3. Bộ trưởng các Bộ, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ chỉ đạo, điều hành về phòng thủ dân sự đối với các cơ quan, đơn vị thuộc quyền và hướng dẫn triển khai thực hiện phòng thủ dân sự trên lĩnh vực ngành trong phạm vi cả nước theo sự phân công của Thủ tướng Chính phủ.

4. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình chỉ đạo, tổ chức thực hiện về phòng thủ dân sự ở địa phương theo quy định của pháp luật.

## **Điều 7. Cơ quan thường trực về phòng thủ dân sự**

1. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ có cơ quan thường trực thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự thuộc lĩnh vực được phân công theo quy định của pháp luật. Cơ quan thường trực về phòng thủ dân sự các cấp làm việc theo chế độ kiêm nhiệm. Cơ cấu tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn, quy chế làm việc của cơ quan thường trực do Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ quyết định.

2. Bộ Quốc phòng, Bộ Tư lệnh quân khu tổ chức cơ quan thường trực giúp Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng và Tư lệnh quân khu theo dõi chỉ đạo, hướng dẫn về phòng thủ dân sự thuộc lĩnh vực được phân công. Cơ quan thường trực phòng thủ dân sự đặt tại Bộ Quốc phòng, Bộ Tư lệnh quân khu. Bộ Quốc phòng quyết định thành lập, quy định cơ cấu tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn, quy chế làm việc của cơ quan thường trực về phòng thủ dân sự của Bộ Quốc phòng, Bộ Tư lệnh quân khu.

3. Ủy ban nhân dân các cấp có cơ quan thường trực giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự. Cơ quan thường trực phòng thủ dân sự cấp tỉnh, cấp huyện đặt tại cơ quan quân sự địa phương hoặc trụ sở của các ngành. Cơ quan thường trực về phòng thủ dân sự cấp xã đặt tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã.

4. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện quyết định thành lập, quy định cơ cấu, tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan thường trực về phòng thủ dân sự cùng cấp. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định thành lập, quy định cơ cấu, tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan thường trực về phòng thủ dân sự cấp xã.

5. Cơ quan thường trực phòng thủ dân sự các cấp được sử dụng con dấu của cơ quan cấp mình để giải quyết công việc có liên quan đến phòng thủ dân sự.

## **Chương II**

### **TỔ CHỨC, HUẤN LUYỆN, HOẠT ĐỘNG PHÒNG THỦ DÂN SỰ**

#### **Mục 1**

#### **TỔ CHỨC PHÒNG THỦ DÂN SỰ**

## **Điều 8. Tổ chức lực lượng phòng thủ dân sự**

1. Lực lượng phòng thủ dân sự bao gồm lực lượng nòng cốt và lực lượng rộng rãi.

a) Lực lượng nòng cốt gồm:

- Dân quân, công an cấp xã; tự vệ cơ quan, tổ chức;
- Lực lượng phòng thủ dân sự chuyên trách hoặc kiêm nhiệm của Quân đội nhân dân;
- Lực lượng phòng thủ dân sự chuyên trách hoặc kiêm nhiệm của các Bộ, ngành.

b) Lực lượng rộng rãi: toàn dân tham gia.

2. Tổ chức lực lượng phòng thủ dân sự nòng cốt ở các cấp.

a) Lực lượng chuyên trách hoặc kiêm nhiệm của các Bộ, ngành làm nhiệm vụ phòng thủ dân sự thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách;

b) Lực lượng của các Trung tâm khu vực và lực lượng chuyên trách chủ trì làm nhiệm vụ phòng thủ dân sự ở từng vùng, trên từng lĩnh vực;

c) Tại cấp tỉnh, cấp huyện: tổ chức các đội chuyên trách, kiêm nhiệm làm nhiệm vụ phòng thủ dân sự trên từng lĩnh vực. Việc tổ chức cụ thể các đội làm nhiệm vụ phòng thủ dân sự do Bộ trưởng Bộ Quốc phòng và Bộ trưởng các Bộ có liên quan quy định. Các đội phòng thủ dân sự được biên chế trong các cơ quan, tổ chức thuộc cấp tỉnh, cấp huyện theo chức năng, nhiệm vụ và lĩnh vực được phân công phụ trách;

d) Tại cấp xã và cơ quan, tổ chức: tổ chức các tổ, đội cơ động phòng chống, khắc phục hậu quả; tổ thông tin liên lạc, thông báo, báo động; các tổ cấp cứu, tải thương; đội bảo vệ sơ tán, phân tán nhân dân, đội bảo đảm hậu cần, kỹ thuật; đội vệ sinh môi trường. Các tổ, đội phòng thủ dân sự do dân quân tự vệ, công an cấp xã đảm nhiệm. Ban Chỉ huy quân sự, Công an cấp xã, Ban Chỉ huy quân sự cơ quan, tổ chức, chịu trách nhiệm xây dựng, huấn luyện, quản lý, chỉ huy.

## **Điều 9. Nhiệm vụ của lực lượng phòng thủ dân sự**

1. Tuyên truyền, huấn luyện kiến thức về phòng thủ dân sự.

2. Dự báo các nguy cơ, quy mô, mức độ thiệt hại của khu vực có thể xảy ra thảm họa. Thông báo, truyền lệnh báo động kịp thời khi xảy ra thảm họa.

3. Triển khai thực hiện các biện pháp cần thiết khi có thảm họa, cụ thể:

a) Sơ tán nhân dân, phân tán tài sản của Nhà nước và nhân dân đến khu vực an toàn; tiến hành các biện pháp nguy trang, che chắn; bảo đảm trang bị, phương tiện bảo vệ cá nhân, lương thực thực phẩm, nước uống và các đồ dùng sinh hoạt thiết yếu cho người trong khu vực xảy ra thảm họa;

b) Quan sát, trinh sát phát hiện kịp thời, đánh dấu, khoanh vùng, tiêu độc, tẩy xạ, diệt trùng cho người, trang bị, phương tiện ở khu vực bị nhiễm phóng xạ, sinh học, hóa chất độc hại;

c) Tiến hành cứu sập, tìm kiếm, cứu nạn, khôi phục các hoạt động công cộng;

d) Sơ cứu, chuyển nạn nhân đến các cơ sở y tế gần nhất;

đ) Tiếp tế nhiên liệu, lương thực, thực phẩm, thuốc men và các vật chất cần thiết khác đến các khu vực bị nạn, khu vực bị chia cắt, khôi phục sinh hoạt động bình thường cho các lực lượng trong vùng xảy ra thảm họa;

e) Bảo đảm an ninh trật tự, chống dịch bệnh, vệ sinh môi trường tại những khu vực xảy ra thảm họa.

#### **Điều 10. Phương tiện, trang bị cho lực lượng phòng thủ dân sự**

1. Bộ Quốc phòng chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành quy định danh mục các loại phương tiện, trang bị, thiết bị, vật tư bảo đảm cho các hoạt động phòng thủ dân sự trong lĩnh vực được phân công theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ; đồng thời hướng dẫn việc sản xuất, dự trữ, sử dụng trong huấn luyện, diễn tập về phòng thủ dân sự và khi có tình huống xảy ra.

2. Ủy ban nhân dân các cấp, người đứng đầu cơ quan, tổ chức bảo đảm trang bị, phương tiện, thiết bị, vật tư cần thiết cho lực lượng phòng thủ dân sự thực hiện các biện pháp bảo vệ nhân dân, nền kinh tế quốc dân. Trong trường hợp thi hành lệnh khẩn cấp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huy động phương tiện, thiết bị, vật tư thuộc địa phương mình để phòng, chống, khắc phục hậu quả thảm họa theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 11. Quy hoạch hệ thống công trình phòng thủ dân sự**

1. Xây dựng hệ thống công trình phòng thủ dân sự ở từng cấp khi có chiến tranh phải gắn với quy hoạch thể trận quân sự khu vực phòng thủ. Việc thẩm định, phê duyệt quy hoạch, kế hoạch các công trình phòng thủ dân sự được thực hiện theo Điều 14 Nghị định số 152/2007/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2007 của Chính phủ về khu vực phòng thủ.

2. Việc quy hoạch hệ thống công trình phòng thủ dân sự ngoài lĩnh vực quốc phòng do các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ trình Thủ tướng Chính phủ quyết định.

3. Kết hợp phát triển kinh tế, xã hội với xây dựng các công trình phòng thủ dân sự; tận dụng các hang, động, địa hình, công trình nửa ngầm, công trình ngầm làm hầm trú ẩn cho nhân dân, cơ quan, tổ chức khi có nguy cơ xảy ra thảm họa hoặc có chiến tranh.

4. Nhà nước có chính sách khuyến khích các nhà đầu tư trong nước và nước ngoài xây dựng các công trình ngầm để bảo đảm tính lưỡng dụng.

#### **Điều 12. Xây dựng hệ thống nghiên cứu dự báo, cảnh báo, báo động**

Củng cố, xây dựng các trung tâm nghiên cứu, đài quan sát, trạm quan sát, quan trắc về động đất, khí tượng thủy văn, dự báo sóng thần, môi trường, phòng không nhân dân của Trung ương, khu vực, địa phương, tạo thành hệ thống mạng thông tin dự báo, cảnh báo, báo động trên phạm vi cả nước.

#### **Điều 13. Xây dựng công trình phục vụ phòng thủ dân sự**

1. Xây dựng các công trình phòng, chống dịch tiến công hỏa lực bằng vũ khí công nghệ cao, vũ khí hủy diệt lớn do Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định.

2. Xây dựng các công trình phòng thủ dân sự ngoài lĩnh vực quốc phòng do Bộ trưởng các Bộ, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ quy định.